

Số: 57/2024/QĐST-HNGĐ *Tiền Giang, ngày 30 tháng 10 năm 2024*

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 37, Điều 48, 205, 211, 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, 55, khoản 2 Điều 123, 127 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 15/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2024 về việc tranh chấp “*Xin ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Thúy Q, sinh năm 2003;

Địa chỉ: ấp L, xã B, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn*: Anh D, Z, sinh năm 1992;

Địa chỉ: số C Thôn T, thị trấn Q, Thành phố C, tỉnh Giang Tô, Trung Quốc.

Người phiên dịch: Anh Trương Thanh P, sinh năm 1983.

Địa chỉ: số E đường L, Phường E, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thúy Q và anh D, Z thống nhất trình bày: Anh chị đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 13/2023 do Ủy ban nhân dân thị xã G cấp ngày 28/4/2023. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc được sáu tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do tính tình không hợp, có quan điểm sống khác nhau và do cách trở địa lý. Nay, anh chị nhận thấy tình cảm vợ chồng đã không còn, đời sống chung cũng đã mất, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất yêu cầu Tòa án giải quyết:

Chị Nguyễn Thị Thúy Q và anh D, Z thống nhất thỏa thuận được:

- Về hôn nhân: Chị Q, anh Z thuận tình ly hôn.

- Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị Q, anh Z thống nhất không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành vào ngày 22 tháng 10 năm 2024, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thúy Q và anh D, Z thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thúy Q và anh D, Z mỗi người phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm. Chị Q đã nộp tạm ứng số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000196 ngày 03/4/2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tiền Giang, nên được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Cục THADS tỉnh Tiền Giang;
- UBND thị xã G,
tỉnh Tiền Giang.
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lâm Ngọc Tuyên